TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐST-VDS	*Tuyên Quang, ngày 13 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - TUYÊN QUANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Tô Đình Vĩ.

Thư ký phiên họp: Bà Anh Thị Thanh Tâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang tham gia phiên họp: Ông Mai Minh Thuyết - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 09/2025/TLST- DS ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2026/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2026.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Lò Xuân M - sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, tỉnh T. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu: Bà Hoàng Thị Ngọc Mai – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2 tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Chị Sùng Thị D, sinh năm: 1985; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn T, xã N, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự người yêu cầu anh Lò Xuân M trình bày: Anh và chị Sùng Thị D, sinh năm 1985 cùng trú tại Thôn Thôn T, xã N, tỉnh T là vợ chồng, anh và chị Dia đã tự nguyện đến Ủy ban nhân dân xã Thanh Vân, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (nay là UBND xã Nghĩa Thuận, tỉnh Tuyên Quang) đăng ký kết hôn ngày 18/11/2004. Trong thời gian chung sống anh và chị Dia có 02 con chung là cháu Lò Thìn Lềnh, sinh ngày 21/6/2005 và cháu Lò Thị Hương, sinh ngày 29/3/2013. Anh và chị Dia chung sống hạnh phúc, đến khi cháu Lềnh được 9 tháng tuổi (cuối năm 2013) chị Dia đã bỏ nhà đi biệt tích, nguyên nhân là do từ năm 2008 chị Dia thường xuyên xảy ra xích mích với bố mẹ chồng. anh Minh đã báo chính quyền địa phương, tổ chức tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của chị Dia. Từ tháng 11 năm 2025, sau khi niêm yết các văn bản thông báo

tìm kiếm người mất tích của Tòa án đến nay, gia đình, trong thôn cũng không ai có thông tin về chị Sùng Thị D. Đến thời điểm này chị Dia không có mặt tại địa phương.

Việc chị Sùng Thị D biệt tích được chính quyền địa phương, bà Hoàng Thị Miên, trưởng thôn Thanh Long, xác nhận chị Dia đã đi khỏi nơi cư trú từ cuối năm 2013, cho đến nay chị Dia không có mặt tại nơi cư trú và không có tin tức gì về chị Dia. Công an xã Nghĩa Thuận, tỉnh Tuyên Quang xác nhận chị Dia không có mặt tại địa phương, không xác định được nơi ở hiện nay.

Ngày 22/10/2025, Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Tuyên Quang đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 09/QĐ-TA để tìm kiếm chị Sùng Thị D trên phương tiện thông tin đại chúng, thông báo được đăng trên Báo Công Lý ba số liên tiếp 90, 91 và 92 ra các ngày 07/11, 12/11 và 14/11/2025; phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam (VOV2) vào 17 giờ 30 phút ngày 04, 05, 06/11/2025.

Tại phiên họp người yêu cầu anh Lò Xuân M vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu: Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ Luật dân sự, đề nghị chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu của ông Minh. Quyết định tuyên bố bà Sùng Thị D mất tích theo quy định của pháp luật. Để cho ông Minh và các con được thuận lợi hơn trong các hoạt động và giao dịch trong cuộc sống thường ngày. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12, điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của tòa án, quy định: Đề nghị xem xét miễn lệ phí đối với người yêu cầu.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang tham gia phiên họp:

- Về tố tụng, từ khi thụ lý vụ việc cho đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người yêu cầu đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, 369, 370, 371, 372, 387, 388 và Điều 389 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Lò Xuân M: Tuyên bố chị Sùng Thị D, sinh năm 1985, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích Thôn T, xã N, tỉnh T mất tích.

Về lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho anh Lò Xuân M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp

pháp của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Anh Lò Xuân M, sinh năm 1984 có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích, đây là việc dân sự không có tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự, chị Sùng Thị D có nơi cư trú trước khi biệt tích tại Thôn T, xã N, tỉnh T. Do đó căn cứ Điều 35, 39 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Tuyên Quang.

[2] Anh Lò Xuân M, sinh năm 1984 và chị Sùng Thị D, sinh năm 1985, cùng trú tại Thôn T, xã N, tỉnh T là vợ chồng. Anh Minh cùng chị Dia đã tự nguyện đến Ủy ban nhân dân xã Thanh Vân, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (nay là xã Nghĩa Thuận, tỉnh Tuyên Quang) đăng ký kết hôn ngày 18/11/2004 và có 02 con chung là Lò Thìn Lềnh, sinh ngày 21/6/2005 và cháu Lò Thị Hương, sinh ngày 29/3/2013. Khoảng từ năm 2008 chị Sùng Thị D có thường xuyên xảy ra xích mích với bố mẹ chồng, hai bên không có sự hòa hợp, dẫn tới vợ chồng anh Minh và chị Dia cũng phát sinh nhiều mâu thuẫn nên sau khi sinh con thứ hai được chín tháng tuổi vào cuối năm 2013 chị Sùng Thị D bỏ nhà đi không rõ tung tích, để lại 02 con chung cho anh Minh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ngày 22/10/2025 Tòa án đã thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích và ban hành Quyết định số 09/2025/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Sùng Thị D. Thông báo được đăng trên Báo Công Lý ba số liên tiếp 90, 91 và 92 ra các ngày 07/11, 12/11 và 14/11/2025; phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam (VOV2) vào 17 giờ 30 phút ngày 04, 05, 06/11/2025. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, nhưng việc tìm kiếm chị Sùng Thị D vẫn không có kết quả xác thực chị Dia hiện nay đang ở đâu, chị Dia đã mất tích hơn 12 năm. Như vậy, có đủ cở sở chấp nhận đơn yêu cầu của anh Lò Xuân M yêu cầu tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Biên bản xác minh của Tòa án với trưởng thôn Thanh Long nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích của chị Sùng Thị D xác nhận: Chị Sùng Thị D, sinh 1985 nơi cư trú cuối cùng thôn Thanh Long, xã Thanh Vân, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang (nay là Thôn T, xã N, tỉnh T) là vợ của anh Lò Xuân M. Anh Minh, chị Dia có 02 người con chung cháu Lò Thìn Lềnh, sinh ngày 21/6/2005 và cháu Lò Thị Hương, sinh ngày 29/3/2013, hiện nay, cháu cháu Lò Thìn Lềnh đã trên 18 tuổi và đang sinh sống cùng với anh Minh, cháu Hương hiện nay đang do anh Minh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Sùng Thị D đã vắng mặt tại địa phương từ cuối năm 2013 đến nay, không có tin tức gì.

[4] Anh Lò Xuân M không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, nên Tòa án không đặt ra để xem xét, giải

quyết.

[5] Về lệ phí và chi phí tố tụng khác: Anh Lò Xuân M là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn lệ phí dân sự sơ thẩm nên chấp nhận miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho anh Minh. Về chi phí thông báo trên báo Công lý và đài tiếng nói Việt Nam VOV anh Minh tự nguyện chịu và đã nộp đủ, không có yêu cầu gì khác.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 68, các Điều 361, 369, 370, 371, 372, 387, 388 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025; khoản 2 Điều 12, Điều 14, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của anh Lò Xuân M về việc yêu cầu tuyên bố chị Sùng Thị D mất tích.

Tuyên bố chị Sùng Thị D, sinh năm 1985; địa chỉ nơi cư trú trước khi biệt tích: Thôn T, xã N, tỉnh T là người mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Lò Xuân M được miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo là 10 ngày, được tính từ ngày người bị yêu cầu tuyên bố mất tích nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS Khu vực 7;
- Các đương sự;
- UBND xã Nghĩa Thuận;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Tô Đình Vĩ